

Số: 72/BC-KTNS

Bắc Giang, ngày 03 tháng 7 năm 2017

BÁO CÁO

Thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách HĐND tỉnh (Trình kỳ họp thứ 3 HĐND tỉnh Khóa XVIII)

Căn cứ nội dung, chương trình Kỳ họp thứ 3 HĐND tỉnh Khóa XVIII, theo sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban kinh tế - ngân sách đã tổ chức thẩm tra các báo cáo, tờ trình thuộc lĩnh vực kinh tế - ngân sách của UBND tỉnh trình tại kỳ họp. Qua thẩm tra, kết quả khảo sát, giám sát và thu thập thông tin ở một số ngành, địa phương, cơ sở, Ban kinh tế - ngân sách có ý kiến như sau:

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ, NGÂN SÁCH 6 THÁNG ĐẦU NĂM; NHIỆM VỤ GIẢI PHÁP 6 THÁNG CUỐI NĂM 2017

1. Về tình hình kinh tế 6 tháng đầu năm 2017

Ban kinh tế - ngân sách cơ bản nhất trí với đánh giá của UBND tỉnh. 6 tháng đầu năm với sự tập trung thống nhất của cả hệ thống chính trị, sự chỉ đạo điều hành kịp thời của UBND tỉnh, sự nỗ lực của các cấp, các ngành, của cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân các dân tộc trong tỉnh, tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm của tỉnh (GRDP) ước đạt 10,3%, (*tăng cao nhất từ năm 2010 trở lại đây*); trong đó có đóng góp tích cực của lĩnh vực công nghiệp - xây dựng, tăng trưởng ước đạt 17%, cao hơn 3,7 % so với cùng kỳ năm trước. Kết quả nổi bật trên một số lĩnh vực:

- Thu hút đầu tư trực tiếp đạt kết quả tích cực; 6 tháng đầu năm có 114 dự án được cấp mới và đăng ký tăng thêm, trong đó 59 dự án đầu tư trong nước với số vốn đăng ký đạt trên 26.400 tỷ đồng, gấp 2,8 lần so với cùng kỳ; 30 dự án đầu tư nước ngoài với số vốn đăng ký trên 514 triệu USD, gấp hơn 2 lần so với cùng kỳ. Tính đến nay, toàn tỉnh có 1.208 dự án đầu tư còn hiệu lực, với tổng vốn đăng ký trên 80 ngàn tỷ đồng và gần 4,3 tỷ USD; số doanh nghiệp thành lập mới tăng cao so với cùng kỳ (tăng 48,5%). Kết quả này cho thấy, việc UBND tỉnh tập trung chỉ đạo thực hiện các biện pháp cải thiện môi trường đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp, trong đó có việc hoàn thiện cơ sở hạ tầng về giao thông, hạ tầng khu công nghiệp,... cũng như việc giảm bớt các thủ tục hành chính, hỗ trợ giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm đã tạo được hiệu ứng tích cực đối với các nhà đầu tư.

- Sản xuất công nghiệp tiếp tục có nhiều khởi sắc, tăng trưởng công nghiệp đạt 18,3%, cao hơn 3% so với cùng kỳ, với trên 150 doanh nghiệp mới đi vào hoạt động đã góp phần nâng tổng giá trị sản xuất công nghiệp của tỉnh (giá so sánh) ước đạt 33.775 tỷ đồng, tăng 19,9% so với cùng kỳ; trong đó khu kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đóng góp 77,3% vào giá trị sản xuất công nghiệp của tỉnh.

- Trong điều kiện sản xuất và tiêu thụ sản phẩm gặp khó khăn, song sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản tiếp tục duy trì được tốc độ tăng trưởng. Giá trị sản xuất (giá so sánh) ước đạt 10.110 tỷ đồng, đạt 52,9% kế hoạch. Năng suất các loại cây trồng chính vụ Đông - Xuân đều tăng so với cùng kỳ. Sản lượng vải thiều ước đạt 100 ngàn tấn, giảm so với cùng kỳ, tuy nhiên giá bán trên thị trường cao gấp 2

lần so với năm trước nên giá trị sản xuất không bị ảnh hưởng nhiều. Công tác hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm vải thiều được UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo thực hiện đồng bộ, vải thiều được xuất sang 3 thị trường mới là Trung Đông, Canada và Thái Lan.

Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tiếp tục được quan tâm thực hiện, tính đến nay toàn tỉnh đã có 50 xã đạt chuẩn nông thôn mới.

- Kim ngạch xuất khẩu ước đạt 2.788 triệu USD, tăng 30% so với cùng kỳ và là mức tăng cao nhất trong 3 năm trở lại đây; sản phẩm xuất khẩu chủ yếu là hàng dệt may, máy vi tính, sản phẩm điện tử,...

- Thu ngân sách trên địa bàn đạt kết quả khá, ước thực hiện 6 tháng đầu năm đạt 59,5% dự toán, tăng 24,1% so với cùng kỳ; nếu trừ thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết và thu xuất khẩu, nhập khẩu, thu ngân sách nhà nước đạt 1.374,1 tỷ đồng, bằng 50,1% dự toán tính giao, tăng 23,8% so với cùng kỳ.

Tuy nhiên, Ban kinh tế - ngân sách nhận thấy một số lĩnh vực cần được đánh giá kỹ hơn để có giải pháp chỉ đạo thực hiện trong thời gian tới, đó là:

Thứ nhất, những năm gần đây tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm của tỉnh (GRDP) 6 tháng đầu năm thường đạt mức khá cao (gần bằng kế hoạch năm như: Năm 2014 tăng 8,1%, năm 2015 tăng 8,3%, năm 2016 tăng 8,5%, năm 2017 tăng 10,3% - kế hoạch năm là 10,5%); đây là kết quả đáng khích lệ cho thấy hiệu quả chỉ đạo, điều hành và những giải pháp về phát triển kinh tế mà UBND tỉnh đã thực hiện thời gian qua. Tuy nhiên, hiện nay đóng góp vào tăng trưởng chung của tỉnh chủ yếu từ ngành công nghiệp - xây dựng; trong khi sản xuất công nghiệp của tỉnh phát triển chưa bền vững, phụ thuộc chủ yếu vào khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài (*6 tháng đầu năm 2017 khu vực này đóng góp 77,3% giá trị sản xuất công nghiệp của tỉnh*), hoạt động của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài chủ yếu là gia công, lắp ráp, có giá trị gia tăng thấp, đóng góp cho ngân sách tỉnh còn hạn chế; số vốn đăng ký của các dự án đầu tư nước ngoài tăng cao nhưng số vốn thực hiện là nhân tố đóng góp cho tăng trưởng đạt thấp (*6 tháng đầu năm 2017 đạt 85,8% so với cùng kỳ*). Vì vậy, đại biểu còn băn khoăn về chất lượng tăng trưởng kinh tế của tỉnh. Đề nghị UBND tỉnh làm rõ và đánh giá sâu hơn về chất lượng tăng trưởng kinh tế của tỉnh, thể hiện ở một số chỉ tiêu như: Tỷ trọng giá trị gia tăng trong cơ cấu giá trị sản xuất (VA/GO); chỉ số phản ánh hiệu quả vốn đầu tư (ICOR),... để có định hướng, giải pháp thu hút đầu tư, phát triển kinh tế bền vững theo chiều sâu.

- *Thứ hai*, tốc độ tăng trưởng kinh tế ngành nông nghiệp và thủy sản thấp hơn so với cùng kỳ, phụ thuộc nhiều vào quy mô sản lượng; giá bán một số sản phẩm chăn nuôi (lợn, gia cầm,...) xuống thấp hơn giá thành; thu hút nguồn vốn của doanh nghiệp đầu tư vào sản xuất nông nghiệp còn hạn chế; việc ứng dụng tiến bộ khoa học vào sản xuất nông nghiệp mới chỉ bắt đầu, chưa có nhiều sản phẩm liên kết theo chuỗi giá trị cao, thị trường tiêu thụ còn bấp bênh, chưa ổn định. Đề nghị UBND tỉnh kịp thời có giải pháp tháo gỡ để sản xuất nông nghiệp phát triển bền vững, theo chiều sâu, trong đó chú trọng đến công tác quy hoạch, kế hoạch phát triển các sản phẩm nông nghiệp và quan tâm hơn đến công tác tuyên truyền, định hướng sản xuất cho người dân, tránh tình trạng sản xuất cung lớn hơn cầu làm cho giá sản phẩm nông nghiệp xuống thấp, ảnh hưởng đến thu nhập, đời sống của người dân.

- Thứ ba, khối lượng thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công 6 tháng đầu năm 2017 đạt thấp; còn 05 dự án mới đến nay chưa khởi công, tạo áp lực giải ngân vốn vào những tháng cuối năm. Nợ đọng xây dựng cơ bản còn cao (tính đến 31/5/2017 là 565 tỷ đồng), vẫn còn tình trạng phát sinh nợ mới, vì vậy việc xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản của cấp huyện, cấp xã theo tinh thần Chỉ thị số 09/CT-UBND ngày 30/10/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh là hết sức khó khăn, nhất là yêu cầu cấp huyện, cấp xã phải bố trí vốn để thanh toán hết số nợ đọng XD CB ở ngân sách cấp mình trong năm 2017. Đề nghị UBND tỉnh tiếp tục quan tâm và kịp thời có biện pháp chỉ đạo.

- Thứ tư, qua kết quả giám sát, khảo sát sáu tháng đầu năm 2017 về: Công tác quản lý, sử dụng vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới (NTM); quản lý, sử dụng đất và thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với tổ chức, hộ gia đình, cá nhân được thuê đất, thuê mặt nước trên địa bàn thành phố Bắc Giang; công tác quản lý quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất,... cho thấy, bên cạnh những ưu điểm và kết quả đạt được, còn nổi lên một số tồn tại, hạn chế, đó là:

+ Chất lượng quy hoạch, đồ án xây dựng nông thôn mới còn hạn chế, chưa phù hợp với tình hình thực tế và khả năng ngân sách của địa phương; công tác rà soát, điều chỉnh Đồ án xây dựng NTM theo các tiêu chí mới còn chậm. Việc đánh giá, tổng hợp các nguồn lực xây dựng NTM trên địa bàn tỉnh còn chưa đầy đủ; công tác phối hợp giữa các ngành trong việc bố trí nguồn vốn lồng ghép để thực hiện xây dựng NTM chưa chặt chẽ, hiệu quả. Việc huy động vốn của các doanh nghiệp, hợp tác xã nhằm xã hội hóa trong xây dựng NTM rất hạn chế, giai đoạn 2011 - 2016 chỉ đạt 211,1 tỷ đồng, chiếm 1,4% tổng nguồn vốn huy động. Một số huyện chưa áp dụng thiết kế mẫu, thiết kế điển hình và áp dụng cơ chế đặc thù giao cho cộng đồng dân cư thực hiện các hạng mục công trình đơn giản để giảm chi phí tư vấn, chi phí chung của dự án.

+ Một số dự án sau khi được cấp giấy chứng nhận đầu tư, giao đất, cho thuê đất trên địa bàn thành phố Bắc Giang còn chậm đầu tư, sử dụng đất lãng phí, sai mục đích, nhưng các cấp, các ngành chưa kịp thời đề xuất với UBND tỉnh biện pháp xử lý; một số doanh nghiệp còn nợ đọng tiền thuê đất lớn; kết quả xử lý vi phạm sau thanh tra, kiểm tra còn hạn chế; chưa thực sự quyết liệt và kiên quyết xử lý dứt điểm các dự án đã thuê đất nhưng chậm đầu tư hoặc đầu tư cầm chừng,...

+ Công tác lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tại nhiều địa phương còn giao khoán cho đơn vị tư vấn; sự tiếp cận, tham gia của người dân từ khâu lập quy hoạch đến thực hiện quy hoạch và giám sát quy hoạch còn hình thức; tình trạng vi phạm về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất còn diễn ra ở nhiều địa phương, nhất là việc tự ý chuyển mục đích sử dụng đất; tiến độ thực hiện danh mục các dự án được Thủ tướng chấp thuận và HĐND thông qua còn chậm; còn tình trạng điều chỉnh, bổ sung quy hoạch theo ý nhà đầu tư; năng lực, trình độ chuyên môn của cán bộ địa chính cơ sở còn nhiều hạn chế,...

Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các ngành, địa phương nghiêm túc chấn chỉnh và sớm khắc phục những tồn tại trên trong thời gian tới.

2. Về các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế 6 tháng cuối năm

Ban kinh tế - ngân sách cơ bản nhất trí với 09 nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong Báo cáo của UBND tỉnh; để việc thực hiện nhiệm vụ 6 tháng cuối

năm đạt kết quả cao, Ban kinh tế - ngân sách đề nghị các cấp, các ngành tập trung thực hiện một số nội dung:

- Tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh, phấn đấu tốc độ tăng trưởng kinh tế năm 2017 đạt, vượt kế hoạch đề ra. Nâng cao chất lượng và làm tốt công tác quản lý nhà nước trong lập, quản lý, điều chỉnh quy hoạch.

- Cải thiện môi trường đầu tư, hỗ trợ các nhà đầu tư trong tiếp cận đất đai, giải phóng mặt bằng. Rà soát và kịp thời tháo gỡ khó khăn, xử lý những tồn tại trong đầu tư. Trong thu hút đầu tư từng bước lựa chọn các dự án có giá trị gia tăng cao, sử dụng công nghệ tiên tiến, đóng góp nhiều cho ngân sách. Tập trung cải cách thủ tục hành chính, nâng cao kỷ cương, trách nhiệm của công chức thi hành công vụ.

- Đẩy mạnh sản xuất vụ Mùa và vụ Đông, đảm bảo mức tăng trưởng kinh tế của ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản đạt kế hoạch đề ra; đẩy mạnh việc ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp; tập trung triển khai xây dựng các mô hình sản xuất rau, hoa ứng dụng công nghệ cao theo Nghị quyết số 46/2016/NQ-HĐND ngày 10/12/2016 của HĐND tỉnh; có chính sách thu hút nguồn vốn của doanh nghiệp đầu tư vào khâu chế biến, bảo quản nông sản sau thu hoạch; xây dựng và nhân rộng các chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ sản phẩm; theo dõi chặt chẽ diễn biến của thị trường để kịp thời khuyến cáo người dân phát triển quy mô đàn chăn nuôi hợp lý.

- Tập trung đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án trọng điểm của tỉnh. Nâng cao chất lượng công tác thẩm định chủ trương đầu tư, dự án đầu tư và thiết kế - dự toán công trình, hạn chế thất thoát, lãng phí trong đầu tư xây dựng. Tiếp tục quan tâm xử lý nợ đọng XDCCB, không để phát sinh nợ mới, nhất là đối với cấp huyện, xã trong việc triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới.

3. Báo cáo ước thực hiện dự toán NSNN 6 tháng đầu năm; nhiệm vụ, biện pháp thực hiện NSNN 6 tháng cuối năm 2017

Ban kinh tế - ngân sách cơ bản thống nhất với báo cáo của UBND tỉnh. Tuy nhiên, để báo cáo đầy đủ và sâu sắc hơn, Ban kinh tế - ngân sách đề nghị làm rõ một số nội dung:

- Phân tích làm rõ nguyên nhân và giải pháp khắc phục tình trạng: nợ đọng thuế không có khả năng thu tính đến 30/6/2017 tăng 29 tỷ đồng; thu hồi nợ đọng thuế năm 2016 chuyển sang năm 2017 đạt thấp (110,5/412,8 tỷ đồng = 26,7%).

- Ô nhiễm môi trường là vấn đề “nóng” đang được cử tri đặc biệt quan tâm. Tuy nhiên, việc bố trí kinh phí cho công tác bảo vệ môi trường chưa tương xứng với tốc độ tăng thu hút đầu tư, với tốc độ tăng trưởng kinh tế và thực tế môi trường hiện nay.

- Theo báo cáo một số khoản thu khả năng không đạt dự toán đề ra: Thu từ doanh nghiệp nhà nước Trung ương, thu ngoài quốc doanh,... Đây là năm thứ hai liên tiếp dự báo xảy ra tình trạng hụt thu, đề nghị UBND tỉnh nghiên cứu, xem xét lại công tác xây dựng, tổ chức thực hiện dự toán thu ngân sách nhà nước, đồng thời sớm rà soát các khoản thu để kịp thời có biện pháp bù hụt thu; tăng cường kiểm tra, thu hồi nợ đọng thuế phấn đấu hoàn thành đạt và vượt dự toán thu theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

- Kịp thời chấn chỉnh và ngăn chặn tình trạng vi phạm trong việc sử dụng dự phòng ngân sách, nguồn vượt thu, nguồn làm lương,... trong quản lý, sử dụng ngân sách của các địa phương, đơn vị.

II. KẾT QUẢ THẨM TRA CÁC TỜ TRÌNH, DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT CỦA UBND TỈNH THUỘC LĨNH VỰC KINH TẾ - NGÂN SÁCH

Ban kinh tế - ngân sách đã thẩm tra 12 tờ trình, dự thảo nghị quyết thuộc lĩnh vực kinh tế - ngân sách (có báo cáo thẩm tra đối với từng dự thảo nghị quyết gửi tại kỳ họp).

Ban kinh tế - ngân sách nhất trí về sự cần thiết phải ban hành các nghị quyết đã nêu trong các tờ trình của UBND tỉnh; tuy nhiên Ban kinh tế - ngân sách tham gia một số ý kiến vào các tờ trình, dự thảo nghị quyết, cụ thể là:

- Về quy định nội dung và mức chi các cuộc điều tra thống kê do ngân sách tỉnh Bắc Giang bảo đảm

+ Đề nghị không quy định một số nội dung chi quy định tại Thông tư 109/2016/TT-BTC: Xây dựng sổ tay nghiệp vụ cho điều tra viên thống kê; chi xây dựng phần mềm tin học để nhập tin và xử lý, tổng hợp số liệu điều tra thống kê, để phù hợp với khả năng ngân sách và mức độ phức tạp của các cuộc điều tra, thống kê ở địa phương.

+ Trên cơ sở các nội dung, mức chi được HĐND tỉnh thông qua, trong quá trình tổ chức thực hiện, căn cứ vào điều kiện thực tế của từng cuộc điều tra, thống kê và khả năng ngân sách địa phương, đề nghị UBND tỉnh xem xét bố trí kinh phí cho các nội dung chi thực sự cần thiết, tránh lãng phí.

- Về Quy định chính sách hỗ trợ cứng hóa đường trục thôn, đường liên thôn và đường nội đồng gắn với giao thông liên thôn trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2017 - 2021

Trong quá trình tổ chức thực hiện, đề nghị UBND tỉnh có cơ chế kiểm soát danh mục, số lượng đường giao thông của các xã, thôn được hỗ trợ, tránh tình trạng các xã, thôn triển khai ồ ạt vượt quá khả năng hỗ trợ của ngân sách tỉnh như khi thực hiện Đề án Phát triển giao thông nông thôn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2010 - 2020 trước đây; đồng thời quy định tiêu chí thưởng cũng như các tiêu chuẩn kỹ thuật, thiết kế mẫu của các đường trục thôn, đường liên thôn và đường nội đồng gắn với giao thông liên thôn để làm cơ sở hỗ trợ và thực hiện việc thưởng cho các địa phương, đơn vị.

- Về quy định mức hỗ trợ một số nội dung thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2017 - 2020 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

Do quy định mức hỗ trợ đối với các mô hình, dự án thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững là "tối đa không quá 350 triệu đồng/mô hình", nên trong quá trình tổ chức thực hiện đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các địa phương, đơn vị lựa chọn hỗ trợ danh mục các mô hình, dự án có quy mô tập trung và tính chất phù hợp với lợi thế, điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, tránh dàn trải, manh mún.

Các nội dung thẩm tra trên đã được UBND tỉnh thống nhất tiếp thu, chỉnh sửa.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đề nghị UBND tỉnh tiếp tục thực hiện giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập theo đúng lộ trình Kế hoạch số 228/KH-UBND ngày 21/10/2016 của UBND tỉnh; ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc thẩm quyền theo từng lĩnh vực. Sau khi Chính phủ ban hành các Nghị định quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong từng lĩnh vực, đề nghị UBND tỉnh điều chỉnh lại dự toán kinh phí thường

xuân năm 2017 cho các đơn vị theo cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ theo tinh thần Công văn số 2636/BTC-HCSN ngày 28/02/2017 của Bộ Tài chính theo hướng tăng cường tính tự chủ, giảm dần mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước, phù hợp với lộ trình điều chỉnh giá, phí dịch vụ sự nghiệp công.

2. Hiện nay, các tiêu chí xây dựng NTM đã có sự thay đổi so với giai đoạn trước, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các địa phương khẩn trương rà soát các tiêu chí trong Đề án xây dựng NTM phù hợp với Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ và chỉ đạo, hướng dẫn của tỉnh trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định. Xem xét bố trí thêm nguồn lực của các cấp ngân sách (nguồn vượt thu tiền sử dụng đất) cho xây dựng NTM.

3. Nhu cầu sử dụng nước sạch của nhân dân là rất lớn nhưng hiện nay có nhiều dự án cấp nước sạch đầu tư từ ngân sách và các dự án bàn giao cho doanh nghiệp đầu tư đang chậm tiến độ, vốn đầu tư của doanh nghiệp không đảm bảo theo cam kết, khai thác kém hiệu quả, gây lãng phí cho ngân sách. Đề nghị UBND tỉnh rà soát tiến độ và hiệu quả đầu tư của các dự án cấp nước sạch trên địa bàn tỉnh, kiên quyết thu hồi những dự án chậm tiến độ đầu tư bàn giao cho doanh nghiệp có năng lực thực hiện.

4. Song song với các biện pháp tăng thu ngân sách, đề nghị UBND tỉnh thực hiện ngay việc rà soát và có biện pháp chống thất thu đối với các dự án được giao đất, cho thuê đất, các dự án chuyển đổi mục tiêu đầu tư, các dự án thuê nhà xưởng, các hoạt động kinh doanh bất động sản, các dự án đầu tư hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn nhưng không hạch toán và nộp ngân sách ở địa phương,...

5. Theo kết quả tổng kiểm kê đất đai năm 2014 và thống kê đất đai năm 2015, hiện nay tổng diện tích tự nhiên của toàn tỉnh tăng 5.153 ha, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các địa phương tổ chức rà soát, thống kê và xác định các tổ chức, cá nhân đang sử dụng đối với phần diện tích đất tăng thêm sau kiểm kê để thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định, góp phần tăng thu ngân sách địa phương; đồng thời chỉ đạo UBND cấp xã thực hiện việc cho các hộ, gia đình, cá nhân ở địa phương thuê diện tích quỹ đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích theo đúng quy định khoản 3, Điều 132 Luật đất đai năm 2013 (đấu giá để cho thuê, thời hạn sử dụng đất đối với mỗi lần thuê không quá 5 năm, tiền thu được từ việc cho thuê quỹ đất nông nghiệp sử dụng mục đích công ích phải nộp vào ngân sách nhà nước do UBND cấp xã quản lý và chỉ được dùng cho nhu cầu công ích của xã).

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách trình kỳ họp thứ ba HĐND tỉnh Khoá XVIII./.

Nơi nhận:

- Lưu VT, TH.

Bản điện tử:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các thành viên Ban kinh tế - ngân sách;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các đại biểu dự kỳ họp;
- Lãnh đạo, chuyên viên VP.

TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN



Vũ Tấn Cường